

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 18 /4/2023
V/v: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Liễu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Tài**- ông **Võ Thanh Đức**

Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Chí Công**- thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thị Xuân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 417/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/3/2023, giữa các đương sự :

* **Nguyên Đơn** : Bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr, sinh năm 1980,
Địa chỉ: Khu phố 4, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

* **Bị đơn**: Ông Hồ Thế D, sinh năm 1969 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố 4, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2022 và qua bản tự khai nguyên đơn trình bày;

Về hôn nhân: Bà và ông Hồ Thế D là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân An(cũ) nay là phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận vào ngày 29/12/2003 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 113/03). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là

ông D không quan tâm, chia sẻ tình thần, vật chất cho bà suốt thời gian dài nên tình cảm vợ chồng không còn. Bà đã sống ly thân với ông D từ 3 năm nay vì vậy bà làm đơn yêu cầu được ly hôn với ông D.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Hồ Huỳnh Thiên Hương, sinh ngày 15/10/2004 và Hồ Gia Thịnh, sinh ngày 04/9/2009, sau ly hôn bà có nguyện vọng được nuôi con chung Hồ Gia Thịnh và không yêu cầu ông D cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Riêng Hồ Huỳnh Thiên Hương đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung : Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hồ Thế D đã được Tòa án niêm yết hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa và cũng không có ý kiến nộp cho Tòa án.

Tại bản tự khai ngày 21/11/2022 Hồ Gia Thịnh trình bày, ba mẹ thường xuyên xung đột cãi nhau, nay ba mẹ ly hôn có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại biên bản xác minh ngày 22/02/2023 của Ủy ban nhân dân phường Tân An thể hiện; Vợ chồng bà Tr và ông D mâu thuẫn thế nào địa phương không nắm được vì gia đình vợ chồng họ không ồn ào và cũng không ai trình báo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến; Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa HĐXX, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Đối với đương sự thì nguyên đơn đã chấp hành đúng. Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến phiên Tòa do đó VKS đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa bà Tr và ông D là hôn nhân hợp pháp, qua nội dung đơn khởi kiện và qua bản tự khai của bà Tr cho thấy: Vợ chồng bà Tr sau kết hôn đã chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó trong cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông D không quan tâm chăm sóc gia đình vì vậy cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó đại diện VKS thị xã L đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu nguyên đơn. Cho ly hôn, về con chung bà Tr có nguyện vọng được nuôi con chung nên đề nghị HĐXX giao con chung Hồ Gia Thịnh cho bà Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng .

Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xét

Án phí đương sự phải nộp án phí theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã L nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án tranh chấp “ Ly hôn, nuôi con”, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thị xã L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã L theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 29, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng nhưng không đến phiên

Tòa do đó HĐXX cần đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

[2] *Về nội dung:* Bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr và ông Hồ Thế D là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân An(cũ) nay là phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận vào ngày 29/12/2003 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 113/03). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông D không còn thương yêu chăm sóc vợ con. Mặc dù địa phương không xác định được mâu thuẫn vợ chồng nhưng qua lời trình bày của các con chung thể hiện: Vợ chồng bà Tr ông D thường xuyên mâu thuẫn cãi nhau và mạnh ai nấy sống, bà Tr đã sống ly thân với ông D từ 3 năm nay. Như vậy các bên đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân- gia đình.

Điều 19 Luật hôn nhân và Gia đình quy định Tình nghĩa vợ chồng 1. “ *Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”. Vợ chồng bà Tr, ông D đã vi phạm quy định trên, đây là căn cứ để HĐXX xem xét cho ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình quy định “ *Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hoà giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được*”

Do các bên đã vi phạm nghĩa vụ vợ chồng nên HĐXX cần cho bà Tr và ông D ly hôn theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình

[3] *Về nuôi con chung:* Vợ chồng có 02 con chung tên Hồ Huỳnh Thiên Hương, sinh ngày 15/10/2004 nay đã thành niên nên nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Với Hồ Gia Thịnh, sinh ngày 04/9/2009, sau ly hôn bà Tr có nguyện vọng được nuôi dưỡng và không yêu cầu ông D cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét nguyện vọng nuôi con chung của bà Tr là chính đáng, vì ông D vắng mặt và không có văn bản gửi cho Tòa án nên đã từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của ông nên HĐXX chấp nhận giao con chung bà Tr là phù hợp.

[4] *Về chia tài sản, nợ chung:* Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] *Về án phí:* Bà Tr phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 29, Điều 35, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều: 19, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr và ông Hồ Thế D

2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung tên Hồ Gia Thịnh, sinh ngày 04/9/2009 , giới tính nam cho bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Hồ Thế D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Ông Hồ Thế D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

3. *Về chia tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu nên không giải quyết.

4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Tr phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Tr đã nộp theo Biên lai thu số 0012910 ngày 09.11. 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

Các đương sự có mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Liễu